

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST

Ngày 15 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Hậu

Ông Đinh Mạnh Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Ông Mai Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Thị Hồng Nh, sinh năm 1992, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: số nhà 75, ngõ 5, đường 2, phố Đại Ph, phường Nam B, thành phố H L, tỉnh Ninh Bình (nơi ĐKKHTT: số 134C Cát Linh, phố Đầu Long, phường Tân Th, thành phố H L, tỉnh Ninh Bình); nghề nghiệp: kinh doanh (Giám đốc công ty TNHH vật liệu xây dựng Bảo Nh); trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Phạm Văn Nh và bà Nguyễn Thị Ng; gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; có chồng là anh Nguyễn Hải N (đã ly hôn) và có 02 con chung: con lớn sinh năm 2012 và con nhỏ sinh năm 2015; có chồng là anh Dương Quốc Đ và có 02 con đều sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 01/7/2024 cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Dương Quốc Đ, sinh năm 1981; nơi cư trú: số nhà 75, ngõ 5, đường 2, phố Đại Ph, phường Nam B, thành phố H L, tỉnh Ninh Bình

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Phố Hưng Thịnh, phường Bích Đ, thành phố H L, tỉnh Ninh Bình

3. Chị Nguyễn Thị L , sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn Đại Áng, xã Ninh Hòa, thành phố H L , tỉnh Ninh Bình

(đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Uông Văn Th , sinh năm 1981
 2. Anh Lê Văn Đ , sinh năm 1992
 3. Anh Trần Nguyên Gi , sinh năm 1971
 4. Anh Lương Ngọc N , sinh năm: 1970
 5. Chị Lương Thị Thúy V , sinh năm 1991
 6. Anh Nguyễn Văn K , sinh năm 1977
 7. Anh Vũ Thái B , sinh năm 1984
 8. Bà Đỗ Trung K , sinh năm 1984
 9. Anh Nguyễn Đình Gi , sinh năm 1987
 10. Chị Trần Thị G , sinh năm 1987
 11. Anh Trần Văn Đ , sinh năm 1983
 12. Anh Bùi Văn H , sinh năm 1972
 13. Chị Nguyễn Thị Ánh Ph , sinh năm 1983
 14. Anh Trịnh Minh H , sinh năm 1982
 15. Anh Nguyễn Văn Ph , sinh năm 1990
 16. Anh Vũ Văn Ph , sinh năm 1985
 17. Anh Nguyễn Ngọc H , sinh năm 1974
 18. Anh Đinh Văn S , sinh năm 1987
 19. Anh Nguyễn Anh T , sinh năm 1986
 20. Chị Nguyễn Thị Đ , sinh năm 1981
- (đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Thị Hồng Nh là giám đốc Công ty TNHH vật liệu xây dựng Bảo Nh (viết tắt là Công ty Bảo Nh), mã số thuế: 2700939247, địa chỉ đăng ký kinh doanh: Thôn Hoàng Long, xã Gia Tr , huyện Gia V , tỉnh Ninh Bình; giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Bình cấp lần đầu vào ngày 21/12/2021. Trên thực tế, Công ty không có trụ sở, văn phòng, không tổ chức hoạt động kinh doanh tại địa chỉ trên mà kinh doanh tại địa chỉ:

Số 627, đường Nguyễn Huệ, phố Đoàn K , phường N P, thành phố Ninh Bình (nay là thành phố H L , tỉnh Ninh Bình), Văn phòng làm việc tại: số nhà 75, ngõ 5, đường 2, phố Đại Ph , phường Nam B , thành phố H L , tỉnh Ninh Bình. Ngành nghề kinh doanh chính là bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

Cơ cấu tổ chức của công ty Bảo Nh , gồm: Giám đốc, đại diện theo pháp luật là Phạm Thị Hồng Nh , thành viên góp vốn là anh Dương Quốc Đ (chồng của Nh); Phạm Thị H - Kế toán, sinh năm 1983, nơi thường trú: phố Đông Hồ, phường Bích Đ , thành phố H L , tỉnh Ninh Bình và Nguyễn Thị L - nhân viên bán hàng, sinh năm 1985, nơi thường trú: thôn Đại Áng, xã Ninh H , thành phố H L , tỉnh Ninh Bình.

Kể từ khi thành lập và hoạt động Công ty Bảo Nh đã thực hiện xuất hoá đơn điện tử từng lần bán hàng và chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử đến cơ quan thuế bắt đầu từ ngày 27/4/2022 đến nay. Từ ngày 27/4/2022 đến tháng 12/2023, Công ty Bảo Nh đã xuất 557 số hoá đơn GTGT, trong đó xoá bỏ 08 số hoá đơn; 06 số hoá đơn đã bị thay thế; 01 số hoá đơn đã bị điều chỉnh, với tổng giá trị hàng hóa dịch vụ ghi trên hóa đơn (chưa bao gồm thuế GTGT) là 124.120.260.928 đồng, thuế GTGT là 12.409.064.684 đồng.

Công ty Bảo Nh đã sử dụng các hóa đơn dịch vụ mua vào, bán ra để kê khai thuế tại Chi cục thuế khu vực Nho Quan- Gia Viễn. Căn cứ số liệu kê khai thuế của Công ty Bảo Nh , xác định:

- Năm 2021: Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào là 17.692.102.676 đồng, thuế GTGT là 1.769.210.267 đồng; tổng giá trị hàng hóa dịch vụ bán ra là 9.720.552.800 đồng, thuế GTGT là 972.055.280 đồng.

- Năm 2022: Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào là 152.458.187.267 đồng, thuế GTGT là 14.313.017.997 đồng; tổng giá trị hàng hóa dịch vụ bán ra là 154.378.484.887 đồng, thuế GTGT là 14.143.126.252 đồng.

- Năm 2023: Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ mua vào là 123.046.802.864 đồng, thuế GTGT là 12.134.105.833 đồng; tổng giá trị hàng hóa dịch vụ bán ra là 133.927.178.821 đồng, thuế GTGT là 12.702.458.917 đồng.

Thông qua việc kinh doanh, buôn bán vật liệu xây dựng, Nh có mối quan hệ với một số doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Nhận thấy việc mua bán trái phép hóa đơn có nhiều lợi nhuận nên ngoài việc kinh doanh buôn bán vật liệu xây dựng có đầy đủ hàng hóa, hóa đơn chứng từ, khi có đơn vị, cá nhân đặt vấn đề mua hóa đơn GTGT “*khống*” (không có hàng hóa, dịch vụ kèm theo), Nh đồng ý bán hóa đơn “*khống*” để thu lợi bất chính. Để cân đối và hợp lý hóa việc bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng, Nh đã mua hóa đơn GTGT “*khống*” (không có hàng hóa, dịch vụ kèm theo) của các doanh nghiệp có địa chỉ ở ngoài tỉnh Ninh Bình. Để che giấu hành vi mua bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng và được khấu trừ thuế Nh đã lập các chứng từ gồm: Hợp đồng mua bán; Biên bản giao nhận kèm theo được ký kết giữa Công ty Bảo Nh với các doanh nghiệp mua, bán hoá đơn và thủ tục thanh toán chuyển khoản qua hệ thống Ngân hàng (các hóa đơn có giá trị hàng hóa, dịch vụ từ 20 triệu trở lên). Nh sử dụng các tài khoản Ngân hàng của Công ty Bảo Nh để thanh toán tiền mua bán hoá đơn

gồm: Tài khoản số 903428333, mở tại ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Ninh Bình; tài khoản số 0161100008121006 mở tại Ngân hàng OCB chi nhánh Ninh Bình, tài khoản số 685625666666 mở tại Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Ninh Bình và tài khoản số 3555678999 tại Ngân hàng TMCP Quân Đội chi nhánh Ninh Bình. Theo đó, các đơn vị mua, sử dụng hoá đơn của Công ty Bảo Nh chuyển tiền thanh toán bằng tổng giá trị thanh toán ghi trên hoá đơn đến các số tài khoản trên. Sau khi nhận được số tiền thanh toán từ các đơn vị, Nh rút tiền mặt giữ lại số tiền từ việc bán hóa đơn không, số còn lại Nh chuyển trả lại cho người mua. Ngược lại nếu Nh mua hóa đơn GTGT “không” của các doanh nghiệp thì cũng với cách thức, thủ đoạn tương tự như hành vi bán hóa đơn GTGT “không” của Nh. Hành vi mua, bán trái phép hóa đơn của Phạm Thị Hồng Nh cụ thể như sau:

1. Hành vi bán trái phép hóa đơn GTGT:

** Công ty cổ phần vận tải Toàn Cầu Việt Nam (Công ty Toàn Cầu), mã số thuế 313306028; địa chỉ trụ sở: P15 Đường D2, phường 25, quận Bình Th, TP Hồ Chí Minh; ngành nghề kinh doanh là vận tải hàng hóa bằng đường bộ; giám đốc là Trần Nguyên Gi, sinh năm 1971, địa chỉ: 377/8/31 Bạch Đằng, phường 15, quận Bình Th, TP Hồ Chí Minh:*

Công ty Toàn Cầu có một chi nhánh tại thành phố Hà Nội cung cấp các dịch vụ vận tải, bốc xếp hàng hóa ở khu vực phía Bắc trong đó có tỉnh Ninh Bình. Năm 2023, Công ty hợp đồng với ông Lê Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại phố Đông Phong, phường Nam B, thành phố H L, tỉnh Ninh Bình để thực hiện việc bốc xếp hàng hóa cho Công ty Toàn Cầu. Thực hiện xong công việc, Đại cung cấp cho công ty Toàn Cầu 04 hóa đơn GTGT của Công ty Bảo Nh, với tổng giá trị hàng hóa dịch vụ trước thuế ghi trên hóa đơn là 40.000.000 đồng, thuế GTGT là 3.200.000 đồng, tổng giá trị thanh toán là 43.200.000 đồng, nội dung hóa đơn là phí nâng, rút hàng thang máy. Quá trình điều tra, Đại xác định đã mua 04 số hóa đơn GTGT “không” của Phạm Thị Hồng Nh - Giám đốc Công ty Bảo Nh để cung cấp cho Công ty Toàn Cầu, Nh đã bán cho Đại 04 số hóa đơn GTGT và thu số tiền bán hóa đơn là 2.400.000 đồng, tương ứng 6% giá trị hàng hóa, dịch vụ trước thuế ghi trên hóa đơn. Số liệu trên hóa đơn do Đại cung cấp cho Nh để xuất hóa đơn. Các hóa đơn GTGT “không” này Công ty Toàn Cầu đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế tháng 7, 8, 10, 12 năm 2023. Tuy nhiên, sau khi biết các hoá đơn này là “không” Công ty đã thực hiện kê khai giảm trừ thuế đối với 04 hóa đơn GTGT này tại Cơ quan thuế quản lý.

** Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thảo Văn (Công ty Thảo Văn), mã số thuế 313306028; địa chỉ trụ sở: phố 5, phường Đông Th, thành phố H L, tỉnh Ninh Bình; ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng Công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi, đường điện và trạm biến áp; giám đốc là Lương Ngọc N, sinh năm 1970, trú tại phường Thượng Đình, quận Thanh X, thành phố Hà Nội.*

Năm 2022 Công ty Thảo Văn thi công, bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở hạ tầng Trung tâm y tế Thành phố Tam Đ có thuê một số tổ đội thi công phân thạch cao của công trình nhưng các tổ đội này không xuất được hóa đơn. Để hợp lý hóa chi phí nhân công, Lương Thị Thúy V, sinh năm 1991, trú tại Thôn Tân Mỹ, phường

Ninh M , thành phố H L , tỉnh Ninh Bình kể toán của Công ty Thảo Văn đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh để mua 01 hóa đơn GTGT “khống”, nội dung hóa đơn là Nhân công thi công xây dựng, giá trị hàng hóa trước thuế ghi trên hóa đơn là 278.000.000 đồng, thuế GTGT là 22.240.000 đồng, tổng giá trị thanh toán là 300.240.000 đồng, Nh đồng ý xuất bán 01 hóa đơn GTGT “khống” cho Vân, hóa đơn này Nh không lấy tiền mục đích để được Công ty Thảo Văn thuê Công ty Bảo Nh làm thầu phụ gói thầu Cải tạo, nâng cấp đường giao thông và hệ thống thoát nước khu dân cư tổ 4 và tổ 6 phường Tân Bình, Thành phố Tam Đ . Hóa đơn “khống” này Công ty Thảo Văn đã kê khai kỳ tính thuế Quý 4/2023 tại Cục thuế tỉnh Ninh Bình.

**Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Tân Phú (Công ty Tân Phú), mã số thuế 2700511010, địa chỉ trụ sở: Số nhà 30, đường Ngô Gia Tự, Phố Thủy Sơn, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (nay là phường Vân Gi , thành phố H L); ngành nghề kinh doanh là thi công xây dựng công trình; Giám đốc là Trần Quang H , sinh năm 1979 trú tại phường Thống Nhất, thành phố Nam Đ , tỉnh Nam Đ ; chủ tịch HĐQT là Nguyễn Văn K , địa chỉ: Căn hộ 2401 Đơn nguyên 1, trung cư Hanizco, số 31, đường Lê Văn Lương, phường Nhân Ch , Thanh Xuân, Hà Nội (nguyên giám đốc công ty Tân Phú).*

Đầu năm 2023, Công ty Tân Phú thực hiện thi công một số công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội, có mua một số vật liệu xi măng của một số đơn vị ở gần khu vực thi công. Tuy nhiên, các đơn vị này không có pháp nhân nên không xuất được hóa đơn GTGT cho Công ty Tân Phú. Vì vậy, Kiều đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh để mua 03 hóa đơn GTGT “khống” của Công ty Bảo Nh , với tổng giá trị hàng hóa trước thuế là 1.931.475.000 đồng, thuế GTGT là 193.147.500 đồng, tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là xi măng. Nh đồng ý xuất bán cho Công ty Tân Phú 03 số hóa đơn GTGT “khống” và thu số tiền bán hóa đơn là 30.900.000 đồng tương ứng với 1,6% giá trị hàng hóa chưa thuế trên hóa đơn. Các hóa đơn “khống” này Công ty đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế Quý 1/2023. Sau đó do nhận thức việc mua, sử dụng 03 hoá đơn GTGT “khống” của Công ty Bảo Nh là vi phạm pháp luật nên Công ty Tân Phú đã làm thủ tục loại 03 số hóa đơn này và kê khai giảm trừ giá trị thuế giá trị gia tăng của hàng hóa mua vào tại cơ quan thuế.

**Công ty TNHH thương mại và du lịch Thái Châu (Công ty Thái Châu), mã số thuế 2700793252, Giám đốc là Vũ Thái B , sinh năm 1984, địa chỉ trụ sở tại số 3, Ngõ 36, đường Phạm Thận Duật, phố Trung S , phường Bích Đ , thành phố H L , tỉnh Ninh Bình; ngành nghề kinh doanh là thi công xây dựng công trình điện.*

Năm 2022, Công ty Thái Châu mua hàng hoá là xi măng, sắt ở các cửa hàng bán lẻ không xuất được hoá đơn GTGT. Nhằm hợp lý thủ tục kê khai thuế bà Đỗ Trung K - kế toán trưởng công ty Thái Châu (vợ Bình) đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh để mua 04 số hóa đơn GTGT “khống” (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo) với tổng giá trị hàng hóa trước thuế là 749.875.345 đồng, thuế GTGT là 69.402.339 đồng, tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là thép, xi măng. Nh đồng ý và xuất bán 04 số hóa đơn GTGT “khống” của công ty Bảo Nh cho công

ty Thái Châu và thu số tiền bán hóa đơn là 15.900.000 đồng. Các hóa đơn “khống” này Công ty Thái Châu đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế Quý 2 và Quý 3 năm 2022.

**Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Trần Đức (Công ty Trần Đức), mã số thuế 2700794591, Giám đốc là Nguyễn Đình Gi, sinh năm 1987, địa chỉ trụ sở tại Xóm 5, Xã Lưu Ph (nay là Thị trấn Phát Diệm), huyện Kim S, Ninh Bình; ngành nghề kinh doanh là thi công xây dựng công trình;*

Năm 2022, Công ty Trần Đức thực hiện thi công một số công trình trên địa bàn huyện Kim S, đã liên hệ với một số đơn vị trên địa bàn huyện Kim S và thành phố Ninh Bình để mua bê tông tươi phục vụ thi công. Tuy nhiên, đơn vị cung cấp không xuất được hóa đơn GTGT. Để hợp thức hóa số hàng hóa mua vào, kê khai thuế GTGT, Nguyễn Đình Gi đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh - Giám đốc Công ty Bảo Nh để mua 04 số hóa đơn GTGT không có hàng hóa, dịch vụ kèm theo với tổng giá trị hàng hóa trước thuế là 297.062.640 đồng, thuế GTGT là 23.765.012 đồng, tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là bê tông. Nh đồng ý và xuất bán 04 số hóa đơn GTGT khống của Công ty Bảo Nh cho công ty Trần Đức và thu số tiền bán hóa đơn là 17.800.000 tương ứng 6% giá trị hàng hóa trước thuế ghi trên hóa đơn. Các hóa đơn GTGT “khống” này Công ty Trần Đức đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế Quý 2 năm 2022.

**Công ty TNHH sản xuất và xây dựng Nam Phong (Công ty Nam Phong), mã số thuế 2700871207, địa chỉ trụ sở: Thôn Đông Đình, phường Ninh M, thành phố H L, tỉnh Ninh Bình; Ngành nghề kinh doanh là gia công cơ khí và xây dựng công trình; Giám đốc là bà Trần Thị G, sinh năm 1987, trú tại Phố Đông Nam, phường Ninh M, thành phố H L, tỉnh Ninh Bình).*

Cuối năm cuối năm 2021 đến năm 2023, Công ty Nam Phong có mua vật liệu xây dựng của các hộ kinh doanh, cửa hàng để thi công xây dựng một số công trình như xây nhà xưởng của công ty, tại Đường 477, thôn Quán Vinh, xã Ninh H, huyện Hoa Lư (nay là thành phố H L), tỉnh Ninh Bình; thi công hạ tầng Nhà máy Nex Việt Nam tại khu công nghiệp Hoà Phú, Hiệp Hoà, Bắc Ninh; thi công hồ sơ cố thuộc trạm xử lý nước thải thuộc dự án Đầu tư xây dựng trạm xử lý nước thải tập trung công suất 2950m³/N.Đ tại cụm công nghiệp Đồng Sóc, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc nhưng không có hóa đơn chứng từ. Để hợp thức hóa hàng hóa đã mua và kê khai thuế GTGT, Trần Thị G đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh mua 05 số hóa đơn GTGT “khống” của Công ty Bảo Nh với tổng giá trị hàng hóa trước thuế ghi trên 05 hóa đơn là 3.194.594.691 đồng; thuế GTGT là 312.887.469 đồng; tổng giá trị hàng hóa trên hóa đơn là 3.507.482.160 đồng, tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là xi măng, thép, đá, bêtông. Nh đồng ý và xuất bán 05 số hóa đơn GTGT “khống” của Công ty Bảo Nh cho Công ty Nam Phong và thu số tiền bán hóa đơn là 175.000.000 đồng. Sau đó Trần Thị G đã sử dụng 05 số hóa đơn GTGT đã mua của Công ty Bảo Nh để kê khai thuế GTGT đầu vào Quý 2 năm 2022, Quý 4 năm 2022 và Quý 3 năm 2023 tại cơ quan thuế.

**Công ty TNHH MTV xây dựng và thương mại Đại Phúc (Công ty Đại Phúc), mã số thuế 2700843714, giám đốc là Trần Văn Đ, sinh năm 1983, địa*

chỉ trụ sở: phố Đông Sơn, phường Bích Đ , thành phố H L , tỉnh Ninh Bình; ngành nghề kinh doanh là xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.

Năm 2022, 2023, Công ty Đại Phúc thi công các công trình điện và mua vật liệu của một số hộ kinh doanh nhỏ lẻ, nhưng các hộ kinh doanh không xuất được hóa đơn GTGT. Để hợp thức hóa số hàng hóa đã mua vào, Đại liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh - Giám đốc Công ty Bảo Nh để mua 06 số hóa đơn GTGT “không” (không có hàng hóa, dịch vụ kèm theo) với tổng giá trị tiền hàng là 976.266.715 đồng, tiền thuế GTGT là 93.626.672 đồng, tổng giá trị hàng hóa trên hóa đơn là 1.069.893.387 đồng, tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là gạch, cát, xi măng, thép. Nh đồng ý và xuất bán 06 số hóa đơn GTGT “không” của công ty Bảo Nh cho công ty Đại Phúc và thu số tiền bán hóa đơn là 30.900.000 đồng. Các số hóa đơn GTGT “không” này Công ty Đại Phúc đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế tháng 12/2022 và tháng 3, tháng 6, tháng 7 năm 2023.

**Công ty TNHH xây dựng và thương mại Xuân Huân (gọi tắt là Công ty Xuân Huân), mã số thuế 2700614792, địa chỉ trụ sở tại Số nhà 1, Đường Nguyễn Văn Trỗi, Phố Phúc Thiện, phường Vân Gi , thành phố H L , tỉnh Ninh Bình; ngành nghề kinh doanh là thi công xây dựng công trình; Giám đốc là Bùi Văn Hùng, sinh năm 1952, trú tại phố Bắc Thịnh, phường Ninh Sơn, thành phố H L , tỉnh Ninh Bình.*

Năm 2022, Công ty Xuân Huân thực hiện thi công một số công trình tại huyện Kim S , tỉnh Ninh Bình và mua xi măng của một số cửa hàng vật liệu xây dựng nhưng không xuất được hóa đơn GTGT. Để hợp lý hóa số hàng hóa đã mua vào và kê khai thuế, cuối năm 2022, Bùi Văn H - nhân viên Công ty (con trai ông Hùng) đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh để mua 01 số hóa đơn GTGT “không” với giá trị hàng hóa trước thuế là 324.350.000 đồng, thuế GTGT là 25.948.000 đồng, hàng hóa ghi trên hóa đơn là xi măng. Nh đồng ý xuất bán 01 số hóa đơn GTGT của công ty Bảo Nh cho công ty Xuân Huân và thu số tiền bán hóa đơn là 7.100.000 đồng. Số hóa đơn “không” này Công ty Xuân Huân đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế Quý 4/2022.

**Công ty Cổ phần đầu tư và phát triển Anh Phát (công ty Anh Phát), mã số thuế 105575647, địa chỉ trụ sở: Tổ 23, Phường Nam Sơn, Thành phố Tam Đ , tỉnh Ninh Bình; ngành nghề kinh doanh là sản xuất cột điện ly tâm; Giám đốc là Ưông Văn Th , sinh năm 1981 trú tại phường Thượng Thanh, quận Long B , thành phố Hà Nội).*

Năm 2022 và 2023, Công ty Anh Phát có mua hàng hóa là xi măng, đá 1x2 của một số cửa hàng, lái xe ở khu vực Thành phố Tam Đ đến chào bán. Tuy nhiên, những đơn vị này không xuất được hóa đơn GTGT cho Công ty Anh Phát. Để có hóa đơn kê khai thuế GTGT đầu vào, Nguyễn Thị Ánh Ph - Kế toán của Công ty Anh Phát đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh để mua 03 số hóa đơn GTGT “không” (không có hàng hóa kèm theo) của Công ty Bảo Nh với tổng giá trị hàng hóa trước thuế là 1.172.641.024 đồng, thuế GTGT là 96.430.696 đồng, hàng hóa ghi trên hóa đơn là xi măng, đá 1x2. Nh đồng ý và xuất bán 03 số hóa đơn GTGT không của Công ty Bảo Nh cho công ty Anh Phát, thu số tiền

bán hóa đơn là 29.400.000 đồng. Các hóa đơn “khống” này Công ty Anh Phát đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế Quý 3/2022 và Quý 2/2023.

**Công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Tây Nguyên (công ty Tây Nguyên), mã số thuế 2700652501, Giám đốc là ông Trịnh Minh H , sinh năm 1982, địa chỉ trụ sở: Thôn Nội, phường Ninh Nhất, thành phố H L , tỉnh Ninh Bình; ngành nghề kinh doanh là thi công xây dựng công trình dân dụng.*

Năm 2022, 2023 Công ty Tây Nguyên thi công các công trình ở tỉnh Lâm Đồng và mua vật liệu của các cá nhân hộ kinh doanh gần địa bàn thi công nhưng các hộ kinh doanh không xuất được hóa đơn GTGT. Để hợp lý hóa các hàng hóa, vật liệu đã mua và kê khai thuế, Trịnh Minh H đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh mua 06 số hóa đơn GTGT “khống” (không có dịch vụ, hàng hóa kèm theo) của Công ty Bảo Nh với tổng giá trị hàng hóa trước thuế là 805.399.530 đồng, tiền thuế GTGT là 73.094.913 đồng, tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là thép, xi măng. Nh đồng ý và xuất bán 06 hóa đơn GTGT không của công ty Bảo Nh cho công ty Tây Nguyên, thu số tiền bán hóa đơn là 14.000.000 đồng. Các hóa đơn “khống” này Công ty Tây Nguyên đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế Quý 3, Quý 4 năm 2022 và Quý 2 năm 2023.

**Công ty TNHH thương mại xây dựng Hoàng Long NB (công ty Hoàng Long NB), mã số thuế 2700868010, Giám đốc là ông Nguyễn Văn Ph , sinh năm 1990, địa chỉ trụ sở: thôn Hoàng Long, xã Gia Tr , huyện Gia V , tỉnh Ninh Bình; ngành nghề kinh doanh chính là vận tải hàng hóa đường bộ.*

Năm 2022 Công ty Hoàng Long thi công công trình ở tỉnh Thái Bình và mua cát, đất đá của các cá nhân hộ kinh doanh nhỏ lẻ gần địa bàn thi công nhưng các hộ kinh doanh không xuất được hóa đơn. Để hợp thức hóa số hàng hóa đã mua Nguyễn Văn Ph đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh mua 06 hóa đơn GTGT “khống” (không có dịch vụ, hàng hóa kèm theo) của Công ty Bảo Nh với tổng giá trị hàng hóa trước thuế là 3.765.150.000 đồng, tiền thuế GTGT là 376.515.000 đồng, tổng giá trị tiền hàng là 4.141.665.000 đồng, tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là đất, đá, cát. Nh đồng ý xuất bán 06 hóa đơn GTGT không của công ty Bảo Nh cho công ty Hoàng Long và thu số tiền bán hóa đơn là 263.560.500 đồng. Do nhận thức việc sử dụng hoá đơn “khống” để kê khai giảm trừ thuế là vi phạm pháp luật nên ông Phong đã không sử dụng 06 hoá đơn không trên để kê khai thuế.

**Công ty TNHH Hoàng Phương JSC (sau đây viết là Công ty Hoàng Phương) mã số thuế 0601232661, Giám đốc là ông Vũ Văn Ph , sinh năm 1985, địa chỉ trụ sở: xã Liêm Hải, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Đ ; ngành nghề kinh doanh là xây nhà để ở.*

Năm 2022, 2023 Công ty Hoàng Phương thi công công trình ở tỉnh Trà Vinh và tỉnh Quảng Bình có mua cát, đá của một số cá nhân, hộ kinh doanh gần địa bàn thi công nhưng không xuất được hóa đơn GTGT. Để hợp thức hóa số hàng hóa vật liệu đã mua vào, Vũ Văn Ph đã liên hệ với Phạm Thị Hồng Nh để mua 03 số hóa đơn GTGT không (không có dịch vụ, hàng hóa kèm theo) của công ty Bảo Nh với tổng giá trị hàng hóa trước thuế là 1.012.363.350 đồng, tiền thuế GTGT là 101.236.335 đồng, tổng giá trị tiền hàng là 1.113.599.685 đồng, tên

hàng hóa ghi trên hóa đơn là cát vàng, đá. Nh đồng ý và xuất bán 03 số hóa đơn GTGT không của Công ty Bảo Nh cho công ty Hoàng Phương và thu số tiền bán hóa đơn là 70.865.400 đồng. Các hóa đơn “không” trên Công ty Hoàng Phương JSC đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế tháng 9/2022 và tháng 8, tháng 10 năm 2023. Sau đó do nhận thức hành vi mua hóa đơn GTGT “không” là vi phạm pháp luật nên ông Phương đã chỉ đạo kế toán thuế kê khai giảm trừ đối với 03 hóa đơn GTGT “không” trên.

2. Hành vi Mua trái phép hóa đơn GTGT “không”:

Để hợp thức hóa cho số hóa đơn GTGT không đầu ra bán trái phép cho các công ty, doanh nghiệp, Nh đã liên hệ trực tiếp hoặc thông qua đối tượng trung gian mua hóa đơn GTGT không của các doanh nghiệp để kê khai thuế đầu vào cho Công ty Bảo Nh 10 số hóa đơn GTGT, cụ thể:

** Công ty TNHH kinh doanh thương mại và xây dựng Hoàng Nam, mã số thuế 0601219780, địa chỉ trụ sở thôn Hồng Thắng, xã Nam Hồng, huyện Nam Tr, tỉnh Nam Đ, ngành nghề kinh doanh là buôn bán vật liệu xây dựng; Giám đốc là Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1974, trú tại xã Gi Th, huyện Nh Q, tỉnh Ninh Bình:*

Công ty Hoàng Nam đã tạm dừng kinh doanh từ tháng 9/2023. Tháng 8/2023, Phạm Thị Hồng Nh cần hóa đơn GTGT “không” để hợp thức hóa cho số hóa đơn GTGT “không” Nh đã bán cho các công ty, doanh nghiệp, Nh đã liên hệ với Nguyễn Ngọc H hỏi mua 01 số hóa đơn GTGT không của công ty Hoàng Nam cho Công ty Bảo Nh, tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là cát vàng, tổng giá trị tiền hàng trên hóa đơn là 222.727.273 đồng, tiền thuế GTGT là 22.272.727 đồng, tổng giá trị thanh toán là 245.000.000 đồng. Hiền đồng ý và xuất bán 01 số hóa đơn GTGT không của Công ty Hoàng Nam cho công ty Bảo Nh và thống nhất số tiền bán hóa đơn là 4.000.000 đồng, Nh đồng ý. Tuy nhiên, từ sau khi Hiền xuất bán hóa đơn đến nay, Phạm Thị Hồng Nh chưa thanh toán tiền mua hóa đơn cho Hiền. Hóa đơn “không” này Công ty Bảo Nh đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế Quý 3 năm 2023.

** Công ty TNHH xây dựng và cơ khí Minh Quang (Công ty Minh Quang), mã số thuế 0601164718, địa chỉ trụ sở xóm Đông Thành, xã Nam Hồng, huyện Nam Tr, tỉnh Nam Đ, ngành nghề kinh doanh là buôn bán vật liệu xây dựng; giám đốc là Đinh Văn S, sinh năm 1987, trú tại phường Lộc Vượng, thành phố Nam Đ, tỉnh Nam Đ.*

Công ty Minh Quang đã tạm dừng kinh doanh từ tháng 10/2023 đến nay. Cuối năm 2022, Phạm Thị Hồng Nh cần mua hóa đơn GTGT không để hợp thức hóa cho số hóa đơn GTGT “không” Nh đã bán cho các doanh nghiệp, Nh liên hệ với anh Đinh Văn S hỏi mua 02 số hóa đơn GTGT không của Công ty Minh Quang cho Công ty Bảo Nh với tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là thuê tàu vận chuyển, tổng giá trị tiền hàng trên hóa đơn là 679.545.459 đồng, tiền thuế GTGT là 63.454.541 đồng. Sĩ đồng ý xuất bán 02 hóa đơn GTGT cho Công ty Bảo Nh và thu số tiền bán hóa đơn là 3.000.000 đồng. Các hóa đơn “không” này Công ty Minh Quang đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế tháng 9/2022 và tháng 3/2023.

- Công ty TNHH xây dựng và đầu tư thương mại Tuấn Đạt, mã số thuế 0601197181, địa chỉ trụ sở: Số 90 Nguyễn Hiền, phường Trần Đăng Ninh, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, ngành nghề kinh doanh là buôn bán vật liệu xây dựng, Giám đốc là Nguyễn Anh T, sinh năm 1986, trú tại xã Lộc An, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Công ty Tuấn Đạt đã tạm dừng kinh doanh từ tháng 8/2022 đến nay. Tháng 6/2022 Phạm Thị Hồng Nh do cần mua hóa đơn GTGT không để hợp thức hóa cho số hóa đơn GTGT không Nh đã bán cho các doanh nghiệp, Nh đã liên hệ với anh Nguyễn Anh T hỏi mua 02 số hóa đơn GTGT không của Công ty Tuấn Đạt cho Công ty Bảo Nh với tên hàng hóa ghi trên hóa đơn là thuê tàu vận chuyển, tổng giá trị tiền hàng ghi trên 02 hóa đơn 495.000.000 đồng, tiền thuế GTGT là 39.600.000 đồng. Tuấn đồng ý xuất bán 02 hóa đơn GTGT không cho Công ty Bảo Nh và thu số tiền bán hóa đơn là 3.000.000 đồng. Các hóa đơn “không” này Công ty Bảo Nh đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế Quý 2 năm 2022.

* 03 công ty có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh (Công ty TNHH thương mại dịch vụ Mạnh Quốc Trường, giám đốc là Nguyễn Văn Mạnh; Công ty TNHH thương mại dịch vụ Quy Đại, giám đốc là Nguyễn Bé Quy; Công ty TNHH xây dựng thương mại dịch vụ Trần Thành, giám đốc là Phạm Anh Tuấn đều có trụ sở đăng ký tại: phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh):

Do cần mua hóa đơn GTGT “không” để hợp thức hóa cho số hóa đơn GTGT không mà Nh đã bán cho các công ty, doanh nghiệp, tháng 12/2023 Nh đã liên hệ qua trung gian (không rõ nhân thân lai lịch) để mua cho công ty Bảo Nh 01 số hóa đơn GTGT “không” của Công ty Mạnh Quốc Trường, hàng hóa ghi trên hóa đơn là cát vàng, cát xây, cát san lấp, tổng tiền hàng trước thuế ghi trên hóa đơn là 855.040.000 đồng, thuế GTGT là 85.504.000 đồng, tổng tiền thanh toán là 940.544.000 đồng; Công ty Quy Đại 01 số hóa đơn GTGT “không”, hàng hóa ghi trên hóa đơn là thép D6-D8-D20-D25, tổng tiền hàng trước thuế ghi trên hóa đơn là 1.586.256.000 đồng, thuế GTGT là 158.625.632 đồng, tổng tiền thanh toán là 1.744.881.956 đồng và Công ty Trần Thành 03 số hóa đơn GTGT “không”, hàng hóa ghi trên hóa đơn là cát vàng, đá, bêtông, cấp phối đá dăm, tổng tiền hàng trước thuế ghi trên hóa đơn là 3.856.083.000 đồng, thuế GTGT là 385.608.300 đồng, tổng tiền thanh toán là 4.241.691.300 đồng, Nh không nhớ số tiền đã trả để mua hóa đơn của ba công ty trên là bao nhiêu. Cơ quan điều tra đã xác minh theo địa chỉ đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp trên xác định không có doanh nghiệp hay cá nhân nào có thông tin như trên hoạt động hay cư trú tại địa chỉ đăng ký kinh doanh ở phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Tiến hành làm việc với người có tên Nguyễn Bé Q đứng tên Giám đốc Công ty TNHH thương mại dịch vụ Quy Đại; Phạm Văn T đứng tên giám đốc công ty Công ty TNHH xây dựng thương mại dịch vụ Trần Thành; Nguyễn Văn Mạnh đứng tên giám đốc Công ty TNHH thương mại dịch vụ Mạnh Quốc Trường những người này khai nhận bị mất căn cước công dân, không cho ai mượn giấy tờ đăng ký và thành lập các công ty trên nêu trên, không liên quan đến hành vi mua bán hóa đơn của các công ty.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra đủ căn cứ xác định Phạm Thị Hồng Nh đã có hành vi mua trái phép 05 số hóa đơn GTGT không của 03 Công ty trên.

*Ngoài hành vi Mua, bán trái phép hóa đơn GTGT “*khống*” của Phạm Thị Hồng Nh như đã nêu trên, quá trình điều tra còn xác định: Từ năm 2021 đến năm 2023, Công ty TNHH xây dựng và cơ khí Hồng Khánh, mã số thuế 2700902952, địa chỉ trụ sở: thôn Yên Cư 1, xã Khánh C, huyện Yên Kh, tỉnh Ninh Bình do bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1981 trú tại xã Liên Minh, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Đ làm Giám đốc có thuê Phạm Thị Hồng Nh làm Kế toán, công việc chủ yếu là kê khai thuế và quản lý chữ ký số của công ty. Để hợp thức hóa cho số hóa đơn GTGT không của Công ty Bảo Nh đã xuất bán cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh Ninh Bình, Nh lợi dụng việc bà Định giao nhiệm vụ kê khai thuế và quản lý chữ ký số của công ty nên tự ý sử dụng chữ ký số của công ty để xuất “*khống*” 07 hóa đơn GTGT không từ Công ty Hồng Khánh cho Công ty Bảo Nh với tổng số tiền thanh toán ghi trên hóa đơn là 6.479.123.250 đồng, tiền thuế GTGT là 647.912.325 đồng. Khoảng tháng 9/2023, sau khi Nh nghỉ việc tại Công ty Hồng Khánh, Nh mới nói cho bà Định biết việc Nh đã tự ý sử dụng chữ ký số của bà Định để in, xuất “*khống*” 07 số hóa đơn GTGT của Công ty Hồng Khánh cho Công ty Bảo Nh. Khi Nh xuất các hóa đơn trên thì bà Định không biết và không được Nh trao đổi, bàn bạc về việc này. Nh cũng không trả cho bà Định hay Công ty Hồng Khánh số tiền nào về việc xuất hóa đơn khống trên. Các hóa đơn GTGT “*khống*” này Công ty Hồng Khánh đã đưa vào kê khai thuế, kỳ tính thuế Quý 3/2022, Quý 1/2023 và Quý 2/2023. Quá trình điều tra bà Định không có yêu cầu, đề nghị gì về việc Nh tự xuất 7 hóa đơn GTGT của công ty Hồng Khánh cho công ty Bảo Nh.

Như vậy, trong thời gian từ năm 2022 đến năm 2023, Phạm Thị Hồng Nh là Giám đốc Công ty TNHH vật liệu xây dựng Bảo Nh, đã có hành vi Mua, bán trái phép 56 Số hóa đơn GTGT “*khống*” (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo), gồm: bán trái phép 46 hóa đơn GTGT “*khống*” của Công ty Bảo Nh cho 12 doanh nghiệp, công ty với tổng số tiền là 656.925.900 đồng; Mua 10 hóa đơn GTGT “*khống*” của 06 doanh nghiệp, công ty với số tiền là 6.000.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền là **650.925.900 đồng**.

Quá trình điều tra bị can Phạm Thị Hồng Nh đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, tài sản và xử lý vật chứng:**

- Các chứng từ, tài liệu liên quan đến vụ án do bị can và người có liên quan giao nộp:

- Các chứng từ, tài liệu gồm: Các hồ sơ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ kế toán từ năm 2021 đến năm 2023 và 01 case máy tính (sử dụng để kê khai thuế, xuất hóa đơn điện tử) của Công ty Bảo Nh do bị can và các đối tượng là người có liên quan tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra vụ án. Sau khi kiểm tra 01 case máy tính thu thập tài liệu liên quan đến hành vi mua bán trái phép hóa đơn của Phạm Thị Hồng Nh và các giấy tờ tài liệu có liên quan, cơ quan điều tra đã tiến hành trả

lại cho bị can Phạm Thị Hồng Nh 01 case máy tính và các tài liệu không liên quan theo quy định.

** Các chứng từ, tài liệu liên quan đến vụ án thu giữ do các cơ quan, tổ chức cung cấp:*

- Hóa đơn GTGT, Hợp đồng kinh tế, Biên bản giao nhận hàng hóa, Ủy nhiệm chi, sao kê tài khoản ngân hàng và các chứng từ kế toán khác do các Cơ quan, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra vụ án.

- Chứng từ, tài liệu do Chi cục thuế khu vực Nho Quan - Gia Viễn cung cấp là thông tin về tình trạng hoạt động, việc chấp hành pháp luật thuế gồm: Tờ khai thuế, Tờ khai Quyết toán thuế, Báo cáo tài chính, hóa đơn GTGT của Công ty Bảo Nh .

- Chứng từ sao kê các tài khoản ngân hàng của Công ty Bảo Nh , tài khoản ngân hàng của Phạm Thị Hồng Nh do các Ngân hàng và bị can cung cấp.

- Chứng từ liên quan đến thủ tục đăng ký kinh doanh của Công ty Bảo Nh do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Ninh Bình cung cấp

- Tài liệu liên quan đến tài sản của bị can Phạm Thị Hồng Nh do Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Ninh Bình đề nghị tạm dừng việc sang tên, trao đổi mua bán đối với tài sản là: Xe ô tô con nhãn hiệu nhãn hiệu Mazda, BKS 35A-217.56, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032389, cấp ngày 29/12/2020, số khung 4AA6LM046511, số máy P520709681, chủ sở hữu là Phạm Thị Hồng Nh .

- Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên M và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố H L , tỉnh Ninh Bình đề nghị Chi nhánh phối hợp tạm dừng mọi biến động bao gồm giao dịch chuyển nhượng, mua, bán, cho, tặng, cầm cố, thế chấp cổ phần, quyền sử dụng đất đối với:

- + Thửa đất số 305, tờ số 16, địa chỉ: xóm Đồi Khê Hạ, xã Yên Đ , huyện Yên M , tỉnh Ninh Bình được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Ninh Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 490646 ngày 03/7/2023, mang tên Phạm Thị Hồng Nh .

- + Thửa đất số 247, tờ số 2 - Bản đồ chỉnh lý phường Nam B , địa chỉ: phố Đại Ph , phường Nam B , TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (nay là thành phố H L) được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 343864 ngày 10/05/2021, mang tên Phạm Thị Hồng Nh .

- + Thửa đất số 77, tờ số 53, địa chỉ: phố Đại Ph , phường Nam B , TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (nay là thành phố H L) được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 367563 ngày 23/02/2023 cho bà Phạm Thị Hồng Nh .

- Cơ quan điều tra ra Lệnh phong tỏa tài khoản số tiền 26.111.539 đồng trong tài khoản số 0941316333, mở tại Ngân hàng VP bank chi nhánh Ninh Bình do Phạm Thị Hồng Nh làm chủ tài khoản.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra do mới sinh con, bị can Phạm Thị Hồng Nh đã nhờ em trai là Phạm Văn Lâm tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình số tiền 150.000.000 đồng thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả. Cơ quan CSĐT đã nộp vào tài khoản tạm giữ số: 3949.0.9044007 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình theo quy định.

Toàn bộ tài liệu đã thu giữ trong quá trình điều tra được chuyển theo hồ sơ vụ án. Số tiền bị can tự nguyện giao nộp 150.000.000 đồng, được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình ra quyết định chuyển đến tài khoản Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình để quản lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKS-P1 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Thị Hồng Nh về tội “Mua bán trái phép hóa đơn” áp dụng điểm d, đ khoản 2, khoản 3 Điều 203 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Hồng Nh phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 203; điểm b, n, s, khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị Hồng Nh từ 250.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự:

Buộc bị cáo Phạm Thị Hồng Nh giám đốc công TNHH vật liệu xây dựng Bảo Nh) phải nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép hóa đơn là 650.925.900 đồng để tịch thu sung ngân sách nhà nước. Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền này (số tiền 650.925.900 đồng hiện đang được tạm giữ trong tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

Tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản ngày 23/01/2025 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Ninh Bình đối với số tiền 26.111.539 đồng trong tài khoản số 0941316333, mở tại Ngân hàng VP bank chi nhánh Ninh Bình do Phạm Thị Hồng Nh làm chủ tài khoản và Lệnh phong tỏa tài khoản ngày 11/04/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đối với số tiền 200.000.000 đồng trong tài khoản 1 sổ tiết kiệm AC00045168402 tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh thành phố Ninh Bình - Nam Ninh Bình mang tên Phạm Thị Hồng Nh để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Phạm Thị Hồng Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Thị Hồng Nh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị Hồng Nh đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để khẳng định: Trong thời gian từ năm 2022 đến năm 2023, Phạm Thị Hồng Nh là Giám đốc Công ty TNHH vật liệu xây dựng Bảo Nh, đã có hành vi mua, bán trái phép 56 Số hóa đơn GTGT “không” (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo), gồm: bán trái phép 46 hóa đơn GTGT “không” của Công ty Bảo Nh cho 12 doanh nghiệp, công ty với tổng số tiền là 656.925.900 đồng; mua 10 hóa đơn GTGT “không” của 06 doanh nghiệp, công ty với số tiền là 6.000.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền là 650.925.900 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn” thuộc trường hợp “hoá đơn đã ghi nội dung từ 30 số trở lên”, “thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên”; tội phạm và hình phạt quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 203 của Bộ luật Hình sự.

Điều 203. Tội in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước.

1. Người nào in, phát hành, mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước ở dạng phôi từ 50 số đến dưới 100 số hoặc hóa đơn, chứng từ đã ghi nội dung từ 10 số đến dưới 30 số hoặc thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Có tổ chức;

....

d) Hoá đơn, chứng từ ở dạng phôi từ 100 số trở lên hoặc hoá đơn, chứng từ đã ghi nội dung từ 30 số trở lên;

đ) Thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên;

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, làm thất thu ngân sách của Nhà nước, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định hình phạt cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Thị Hồng Nh có nhiều lần bán trái phép hóa đơn bán hàng thu lợi bất chính mỗi lần từ 30.000.000 đồng trở lên, do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính; quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mang thai đôi, hiện nay đã sinh con; các con của bị cáo còn nhỏ, hay ốm đau phải đi điều trị tại bệnh viện. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt nên Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo.

[3] Do bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra xác định bị cáo Phạm Thị Hồng Nh đã có hành vi mua, bán trái phép 56 Số hóa đơn GTGT “không” (không có hàng hóa dịch vụ kèm theo thu lợi bất chính số tiền là 650.925.900 đồng. Do đó buộc bị cáo phải nộp lại số tiền trên để sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Thị Hồng Nh đã nộp đủ số tiền 650.925.900 đồng để khắc phục hậu quả (số tiền 150.000.000 đồng đang ở tài

khoản số 3949.0.1054125.00000 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi số 03 ngày 27/3/2025) và số tiền 500.925.900 đồng tại Biên lai thu tiền số: 0000146 ngày 11/4/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình.

Quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo Phạm Thị Hồng Nh tự nguyện giao nộp cho Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình 01 sổ tiết kiệm gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh thành phố Ninh Bình - Nam Ninh Bình số tiền 200.000.000 đồng. Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra Lệnh phong tỏa số 02/LPT-TA ngày 11/4/2025 đối với số sổ tiết kiệm: AC 00045168402, số tài khoản: 3302683146867, số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Phạm Thị Hồng Nh .

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã có Công văn gửi Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Ninh Bình đề nghị tạm dừng việc sang tên, trao đổi mua bán đối với tài sản là xe ô tô con nhãn hiệu Mazda, BKS 35A-217.56, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 032389, cấp ngày 29/12/2020, số khung 4AA6LM046511, số máy P520709681, chủ sở hữu là Phạm Thị Hồng Nh (hiện tại tài sản này bị cáo Nh đang thế chấp vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP bank) chi nhánh tỉnh Ninh Bình với số tiền 450.000.000 đồng); Công văn gửi Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên M và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố H L , tỉnh Ninh Bình đề nghị Chi nhánh phối hợp tạm dừng mọi biến động bao gồm giao dịch chuyển nhượng, mua, bán, cho, tặng, cầm cố, thế chấp cổ phần, quyền sử dụng đất đối với:

Thửa đất số 305, tờ số 16, địa chỉ: xóm Đồi Khê Hạ, xã Yên Đ , huyện Yên M , tỉnh Ninh Bình được Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Ninh Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 490646 ngày 03/7/2023, mang tên Phạm Thị Hồng Nh (hiện tại tài sản này bị cáo Nh đang thế chấp vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Bắc Nam Đ với số tiền 3.000.000.000 đồng).

Thửa đất số 247, tờ số 2 - Bản đồ chỉnh lý phường Nam B , địa chỉ: phố Đại Ph , phường Nam B , thành phố Ninh Bình (nay là thành phố H L), tỉnh Ninh Bình được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 343864 ngày 10/05/2021, mang tên Phạm Thị Hồng Nh (hiện tại tài sản này bị cáo Nh đang thế chấp vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP bank) chi nhánh tỉnh Ninh Bình với số tiền 3.000.000.000 đồng).

Thửa đất số 77, tờ số 53, địa chỉ: phố Đại Ph , phường Nam B , thành phố Ninh Bình (nay là thành phố H L), tỉnh Ninh Bình được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK 367563 ngày 23/02/2023 cho bà Phạm Thị Hồng Nh (hiện tại tài sản này bị cáo Nh đang thế chấp vay vốn tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VP bank) chi nhánh tỉnh Ninh Bình với số tiền 2.000.000.000 đồng).

Cơ quan điều tra ra Lệnh phong tỏa tài khoản số tiền 26.111.539 đồng trong tài khoản số 0941316333, mở tại Ngân hàng VP bank chi nhánh Ninh Bình do Phạm Thị Hồng Nh làm chủ tài khoản.

Xét thấy quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử bị cáo Phạm Thị Hồng Nh đã nộp đủ toàn bộ số tiền thu lời bất chính để khắc phục hậu quả là 650.925.900 đồng; bị cáo cũng đã tự nguyện giao nộp 01 sổ sổ tiết kiệm: AC 00045168402, số tài khoản: 3302683146867, số tiền 200.000.000 đồng, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ra Lệnh phong tỏa số 02/LPT-TA ngày 11/4/2025 đối với sổ sổ tiết kiệm nêu trên để đảm bảo cho việc thi hành án đối với bị cáo. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, đối trừ đi nghĩa vụ phải thi hành, nếu bị cáo đã thực hiện xong hết các nghĩa vụ theo quyết định của bản án thì đề nghị Phòng Cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Ninh Bình; Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Yên M và Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thành phố H L , tỉnh Ninh Bình cho bị cáo được thực hiện các giao dịch chuyển nhượng, mua, bán, cho, tặng, cầm cố, thế chấp cổ phần, quyền sử dụng đất; xe ô tô nêu trên (nếu bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ với các Ngân hàng mà bị cáo đang thế chấp tài sản là xe ô tô và quyền sử dụng đất và bị cáo có yêu cầu).

[5] Trong vụ án này ngoài hành vi phạm tội của bị cáo nêu trên, còn có hành vi khác có liên quan đến vụ án, cụ thể như sau:

Đối với Phạm Thị H : quá trình điều tra xác định từ cuối năm 2022 (02 tháng 11,12) và từ tháng 11 năm 2023, Phạm Thị Hồng Nh thuê Phạm Thị H làm Kế toán của Công ty Bảo Nh . Nhiệm vụ của kế toán là thực hiện việc tập hợp các hóa đơn chứng từ và làm báo cáo tài chính theo chỉ đạo của Nh . Hương không thực hiện công việc liên quan đến hạch toán kế toán, kê khai, nộp thuế, không tham gia thỏa thuận, giao dịch với các doanh nghiệp, đối tác, không tham gia hoạch toán sổ sách kế toán, kê khai, quyết toán thuế, nộp thuế của Công ty Bảo Nh , không biết việc Nh bán hóa đơn GTGT của Công ty Bảo Nh nhằm thu lợi bất chính. Vì vậy, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Thị H .

Đối với Nguyễn Thị L : là nhân viên bán hàng của Công ty, Lý ký Hợp đồng lao động với Công ty Bảo Nh từ cuối năm 2022 đến nay, thời hạn 01 năm, hình thức trả lương theo tháng. Công việc chính của Nguyễn Thị L tại Công ty là nhận đơn của khách, báo xuất kho, sắp xếp xe để chở hàng cho khách, thu tiền mặt do khách thanh toán chuyển lại cho Phạm Thị Hồng Nh . Lý không tham gia vào việc hạch toán, kế toán, kê khai thuế, quản lý chữ ký số, soạn thảo và xuất các hóa đơn GTGT, không biết việc Nh bán hóa đơn GTGT của Công ty Bảo Nh nhằm thu lợi bất chính. Vì vậy, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị L .

Đối với anh Dương Quốc Đ là chồng của bị cáo Phạm Thị Hồng Nh . Quá trình điều tra xác định, trên đăng ký doanh nghiệp của Công ty Bảo Nh thể hiện Đạt góp vốn với số tiền là 500.000.000 đồng chiếm tỷ lệ 10% trên tổng giá trị vốn góp của Công ty. Phạm Thị Hồng Nh góp vốn 4.500.000.000 đồng chiếm 90% trên tổng giá trị vốn góp của Công ty. Tuy nhiên, thực tế Đạt không góp số vốn

trên, việc thành lập Công ty Bảo Nh do Phạm Thị Hồng Nh thành lập. Đạt không tham gia điều hành hay thực hiện các công việc của Công ty. Trong thời gian Công ty Bảo Nh hoạt động kinh doanh thì Đạt có ký một số chứng từ do Nh đưa nhưng không biết nội dung là gì; các tài khoản ngân hàng của Đạt đều do Nh quản lý, sử dụng. Đạt không biết, không tham gia vào việc Nh bán hóa đơn GTGT của Công ty Bảo Nh nhằm thu lợi bất chính. Vì vậy, không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Dương Quốc Đ.

Đối với hành vi “Trốn thuế” của Trần Thị G - Giám đốc Công ty TNHH sản xuất và xây dựng Nam Phong:

Trần Thị G Với vai trò là Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc Công ty, chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty Nam Phong. Lợi dụng chính sách của Nhà nước trong việc cho phép khấu trừ tiền thuế GTGT, trong thời gian từ năm 2022 đến năm 2023, Trần Thị G đã mua 05 Hóa đơn GTGT “khống” của Công ty Bảo Nh do Phạm Thị Hồng Nh làm Giám đốc để hợp lý hóa đầu vào cho số hàng hóa mua không có hóa đơn GTGT của Công ty Nam Phong. Sau đó Gấm chỉ đạo Lưu Thị Kim Thoa - Kế toán dịch vụ lập các chứng từ: Tờ khai thuế GTGT, tờ khai quyết toán thuế và Báo cáo tài chính để Gấm ký với vai trò Giám đốc để hạch toán hàng hóa, nguyên liệu đầu vào trong các kỳ kê khai thuế tại Chi Cục thuế Ninh Bình - Hoa Lư nhằm làm tăng số tiền thuế GTGT được khấu trừ của Công ty Nam Phong, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền thuế là 312.887.469 đồng. Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Thị G về tội “Trốn thuế” quy định tại khoản 2 điều 200 Bộ luật hình sự và điều tra trong một vụ án độc lập. Vụ án đã được Toà án nhân tỉnh Ninh Bình đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật, do đó không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi xuất bán hóa đơn GTGT “khống” của các doanh nghiệp cho Công ty TNHH vật liệu xây dựng Bảo Nh :

Quá trình điều tra xác định có 03 doanh nghiệp có địa chỉ tại tỉnh Nam Đ , như đã nêu trên đã xuất bán tổng cộng 05 số hóa đơn GTGT “khống” cho Công ty Bảo Nh . Tuy nhiên các đối tượng là Giám đốc Công ty đã xuất bán dưới 10 số hóa đơn có ghi nội dung, số tiền thu lợi bất chính đều dưới 30 triệu đồng. Hành vi của các đối tượng là vi phạm pháp luật, tuy nhiên chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép hóa đơn” theo quy định tại Điều 203 Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi Cơ quan thuế nơi các Doanh nghiệp kê khai thuế đề nghị có hình thức xử lý truy thu thuế và xử lý vi phạm hành chính đối với các doanh nghiệp nói trên theo quy định.

Đối với Công ty TNHH thương mại dịch vụ Mạnh Quốc Trường, giám đốc trong đăng ký kinh doanh là Nguyễn Văn Mạnh có hành vi bán 01 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH thương mại dịch vụ Quy Đại, giám đốc trong đăng ký kinh doanh là Nguyễn Bé Q có hành vi bán 01 số hóa đơn GTGT; Công ty TNHH xây dựng thương mại dịch vụ Trần Thành, giám đốc trong đăng ký kinh doanh là Phạm Anh Tuấn có hành vi bán 03 số hóa đơn GTGT không cho Công ty Bảo Nh , đều có trụ sở đăng ký tại: phường 13, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình điều tra xác minh có căn cứ để xác định các công ty này đã bán

05 số hóa đơn GTGT không cho Công ty Bảo Nh . Cơ quan điều tra tiến hành xác minh theo địa chỉ đăng ký kinh doanh của các doanh nghiệp trên xác định không có doanh nghiệp hay cá nhân nào có thông tin như trên hoạt động hay cư trú tại địa chỉ đăng ký kinh doanh là quận 4, thành phố Hồ Chí Minh. Tiến hành làm việc với người có tên Nguyễn Bé Q đứng tên Giám đốc Công ty TNHH thương mại dịch vụ Quy Đại; Phạm Văn T đứng tên giám đốc công ty Công ty TNHH xây dựng thương mại dịch vụ Trần Thành; Nguyễn Văn Mạnh đứng tên giám đốc Công ty TNHH thương mại dịch vụ Mạnh Quốc Trường những người này khai nhận bị mất căn cước công dân, không cho ai mượn giấy tờ để đứng tên đăng ký và thành lập các công ty trên nêu trên, không liên quan đến hành vi mua bán hóa đơn của các công ty. Bản thân Nh khai nhận đã mua số hóa đơn GTGT “không” của các công ty trên qua trung gian không biết nhân thân lai lịch, Nh không nhớ số tiền phải thanh toán khi mua các số hóa đơn này là bao nhiêu. Với các tài liệu đã thu thập, cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ nhân thân lai lịch đối với những người đã bán hóa đơn GTGT không của công ty Mạnh Quốc Trường, Công ty Quy Đại, Công ty Trần Thành cho Công ty Bảo Nh , đồng thời không đủ căn cứ để xác định số tiền Nh đã thanh toán cho những đối tượng này trong việc mua hóa đơn GTGT “không”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã có văn bản gửi Cơ quan thuế quản lý đối với 03 công ty này đề nghị xử lý vi phạm của Công ty theo quy định.

Đối với hành vi xuất trái phép 07 số hoá đơn GTGT của Phạm Thị Hồng Nh :

Quá trình điều tra xác định, Nh lợi dụng vai trò của kế toán của Công ty Hồng Khánh để xuất trái phép 07 hoá đơn GTGT “không” của Công ty Hồng Khánh cho Công ty Bảo Nh nhằm mục đích hợp thức hoá các hóa đơn GTGT “không” của Công ty Bảo Nh đã xuất bán cho các doanh nghiệp. Hành vi này của Nh không phải là hành vi “Mua trái phép hóa đơn”. Do vậy cơ quan điều tra không xem xét xử lý hành vi xuất 07 hóa đơn không của Phạm Thị Hồng Nh . Việc Nh xuất các hóa đơn trên thì bà Nguyễn Thị Đ -giám đốc công ty Hồng Khánh không biết và không được Nh trao đổi, bàn bạc và không hưởng lợi ích gì từ việc này do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với với bà Nguyễn Thị Đ .

Đối với Công ty TNHH xây dựng và cơ khí Hồng Khánh do bà Nguyễn Thị Đ làm giám đốc, đã sử dụng 07 số hóa đơn GTGT mà Phạm Thị Hồng Nh tự xuất từ Công ty Hồng Khánh sang công ty Bảo Nh để kê khai kỳ tính thuế Quý 3/2022, Quý 1/2023 và Quý 2/2023. Như vậy Công ty Hồng Khánh đã có hành vi sử dụng bất hợp pháp hóa đơn GTGT. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã có văn bản gửi Cơ quan thuế nơi Công ty Hồng Khánh kê khai thuế đề nghị xử lý vi phạm của Công ty theo quy định.

Đối với hành vi mua và sử dụng hóa đơn GTGT “không” của các doanh nghiệp.

Quá trình điều tra xác định có 12 doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh Ninh Bình như đã nêu trên có hành vi mua tổng số 46 số hoá đơn GTGT “không” của Phạm Thị Hồng Nh . Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Thị G - Giám đốc Công ty TNHH sản xuất và xây dựng Nam Phong về tội “Trốn thuế” quy định tại điều 200 Bộ luật

Hình sự; đồng thời phối hợp với Chi cục thuế khu vực Ninh Bình - Hoa Lư ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với Công ty TNHH thương mại và du lịch Thái Châu với mức phạt tiền là 149.379.189 đồng, Công ty TNHH MTV xây dựng và thương mại Đại Phúc với mức phạt tiền là 146.691.956 đồng quy định tại Khoản 2, Điều 17, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn. Đối với 09 doanh nghiệp còn lại, có hành vi mua hóa đơn GTGT không của công ty Bảo Nh, tuy nhiên các doanh nghiệp đã mua hóa đơn với số lượng dưới 10 số, hành vi này là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã có văn bản gửi Cơ quan thuế nơi các doanh nghiệp kê khai thuế đề nghị có hình thức xử lý truy thu thuế và xử lý vi phạm hành chính đối với các doanh nghiệp nói trên theo quy định.

[6] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d, đ khoản 2 Điều 203; các điểm b, s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị Hồng Nh phạm tội “Mua bán trái phép hóa đơn”.

2. Xử phạt: bị cáo Phạm Thị Hồng Nh 270.000.000 đồng (hai trăm bảy mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Phạm Thị Hồng Nh phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 650.925.900 đồng (*sáu trăm năm mươi triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm đồng*) để sung ngân sách Nhà nước.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Thị Hồng Nh đã nộp đủ số tiền 650.925.900 đồng (*sáu trăm năm mươi triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn chín trăm đồng*) để khắc phục hậu quả.

(số tiền 150.000.000 đồng đang ở tài khoản số 3949.0.1054125.00000 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi số 03 ngày 27/3/2025) và số tiền 500.925.900 đồng tại Biên lai thu tiền số: 0000146 ngày 11/4/2025 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

Tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa số 02/LPT-TA ngày 11/4/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình đối với số sổ tiết kiệm: AC 00045168402, số tài khoản 3302683146867, số tiền 200.000.000 đồng (*hai trăm triệu đồng*) để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Phạm Thị Hồng Nh.

Tiếp tục duy trì Lệnh phong tỏa tài khoản số tiền 26.111.539 đồng (*hai mươi sáu triệu một trăm mười một nghìn năm trăm ba mươi chín đồng*) trong tài khoản số 0941316333, mở tại Ngân hàng VP bank chi nhánh Ninh Bình do Phạm Thị Hồng Nh làm chủ tài khoản để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

4. Về án phí: bị cáo Phạm Thị Hồng Nh phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
 - VKSND cấp cao (01 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
 - Phòng Thanh tra, kiểm tra thi hành án (04 bản);
 - Phòng PC03 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng PC 10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Bị cáo (01 bản);
 - Người có QLVLQĐVA (01 bản);
 - Sở tư pháp (01 bản);
 - Lưu hồ sơ (02 bản);
 - Lưu tòa & Tổ hành chính tư pháp (01 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Bùi Thị Thảo

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (01 bản);
 - VKSND cấp cao (01 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
 - Phòng Thanh tra, kiểm tra thi hành án (04 bản);
 - Phòng PC03 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Phòng PC 10 Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
 - Bị cáo (01 bản);
 - Người có QLNVLQĐVA (01 bản);
 - Sở tư pháp (01 bản);
 - Lưu hồ sơ (02 bản);
 - Lưu tòa & Tổ hành chính tư pháp (01 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Thảo

